|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-BKHCN | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo**

**Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ**

Thực hiện chỉ đạo tại văn bản số 4726/VPCP-KTTH ngày 27/7/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, văn bản số 9431/VPCP-KTTH ngày 30/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2014/NĐ-CP và văn bản số 185/VPCP-KTTH ngày 09/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KH&CN) dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định). Dự thảo Nghị định được xây dựng theo nguyên tắc bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật hiện hành. Trong đó, đặc biệt là hệ thống pháp luật khoa học và công nghệ, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về đầu tư công.

1. **Căn cứ pháp lý ban hành Nghị định gồm:**

- Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019.

2. Bộ KH&CN được giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị định đã tiến hành rà soát các Luật nêu trên. Đồng thời, rà soát Luật, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản liên quan.

a) Luật

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017.

- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020.

b) Nghị quyết của Quốc hội

- Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Nghị quyết số 100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về hoạt động chất vấn kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV.

c) Nghị quyết của Bộ Chính trị

- Nghị quyết số 52-NQ/TW năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Văn bản của Quốc hội:

- Thông báo số 3307/TB-TTKQH ngày 18/01/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về việc giải thích quy định tại khoản 1 Điều 6 của Luật Đầu tư công.

- Công văn số 977/BC-UBKHCNMT15 ngày 26/10/2022 của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường kiến nghị với Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.

d) Các Nghị định của Chính phủ:

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 11 năm 2020.

đ) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

- Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

- Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc duyệt “Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

e) Các văn bản liên quan:

- Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công.

- Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi NSNN qua KBNN.

**2. Một số nội dung quy định để bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, gồm các nội dung cơ bản như sau:**

***a) Quy định về nội dung chi NSNN cho KH&CN tại Điều 4 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP:***

- Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Luật Đầu tư công “*a) Dự án có cấu phần xây dựng là dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng, bao gồm cả phần mua tài sản, mua trang thiết bị của dự án;*” và tại điểm a khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công “*a) Kinh phí xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng tài sản công theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn*;”, do vậy, dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại điểm a khoản 1 về kinh phí cải tạo, sửa chữa tài sản công nhằm nâng cấp, mở rộng tài sản công.

- Căn cứ Luật Đầu tư công; Nghị quyết số 100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về hoạt động chất vấn kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV tại mục 2.3 đã đề ra nhiệm vụ: “*Hình thành hệ thống các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; trong năm 2023, thành lập các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo quốc gia tại Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh*.”; và Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 tại điểm b khoản 2 Mục 4 quy định “*b) Phát triển hệ thống các trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia, các trung tâm đổi mới sáng tạo ngành, vùng, các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo nhằm phát triển, tích hợp hình thành các cụm liên kết đổi mới sáng tạo với các khu công nghệ cao, khu dân cư, trung tâm tài chính, quỹ đầu tư mạo hiểm, trường đại học, viện nghiên cứu.”;* , dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại điểm a khoản 1 về nội dung chi đầu tư phát triển cho xây dựng mới; cải tạo, sửa chữa nâng cấp, mở rộng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp sáng tạo.

- Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công và Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại điểm đ khoản 1 về việc áp dụng quy định pháp luật về đầu tư đối với các nội dung chi phát triển tiềm lực KH&CN, đầu tư và hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các tổ chức KH&CN sử dụng các nguồn vốn khác nhau ngoài nguồn vốn chi đầu tư phát triển từ NSNN.

- Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức KH&CN công lập đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập. Để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, quy định tại điểm b khoản 2 sẽ được sửa đổi theo hướng: NSNN sẽ đảm bảo kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao và kinh phí được NSNN hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ tài chính.

- Theo quy định tại tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Luật Đầu tư công “*a) Dự án có cấu phần xây dựng là dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng, bao gồm cả phần mua tài sản, mua trang thiết bị của dự án;*” và khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công “*1. Việc bảo dưỡng, sửa chữa nhằm đảm bảo tài sản công được duy trì theo đúng công năng và tiêu chuẩn kỹ thuật trang bị ban đầu; không làm thay đổi công năng, quy mô của tài sản công*.”, dự thảo Nghị định bổ sung các nội dung để làm rõ quy định tại điểm m khoản 2 về chi cho công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hoạt động KH&CN nhằm đảm bảo tài sản công được duy trì theo đúng công năng và tiêu chuẩn kỹ thuật ban đầu, không làm thay đổi công năng, quy mô của tài sản công.

- Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 28 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công “*b) Tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm từ ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật*” và điểm a khoản 2 Điều 28 “*a) Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành*”; Thông báo số 3307/TB-TTKQH ngày 18/01/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về việc giải thích quy định tại khoản 1 Điều 6 của Luật Đầu tư công và Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, dự thảo Nghị định bổ sung quy định về mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động thường xuyên theo tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành; mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng của các tổ chức KH&CN công lập; mua máy móc, thiết bị phục vụ nhiệm vụ KH&CN.

- Dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại khoản 2 về chi cho hoạt động đổi mới sáng tạo để phù hợp với Nghị quyết số 100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về hoạt động chất vấn kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV tại mục 2.3; Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KHCN&ĐMST) đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Bổ sung quy định tại khoản 2 về việc hướng dẫn các khoản chi khác phát sinh trong thực tế phục vụ hoạt động KHCN&ĐMST theo hướng: Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ KH&CN hướng dẫn để báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

- Dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại khoản 3 để làm rõ việc áp dụng quy định pháp luật đối với chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên.

***b) Quy định về kế hoạch, lập dự toán và phân bổ NSNN cho KH&CN tại Điều 5 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP***

- Theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 8 của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP quy định:

*“3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:*

*Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về: Tổng hợp quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện và đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn viện trợ phi chính phủ; đấu thầu; đăng ký kinh doanh; tổng hợp về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân.*

*4. Sở Tài chính:*

*Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về: Tài chính; ngân sách nhà nước; thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước; tài sản nhà nước; các quỹ tài chính nhà nước; đầu tư tài chính; tài chính doanh nghiệp; kế toán; kiểm toán độc lập; giá và các hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật.”*

Dự thảo Nghị định sửa đổi các quy định tại khoản 1 Điều 5 liên quan đến việc phối hợp và vai trò tổng hợp của Sở KH&CN, Sở Tài chính, Sở KH&ĐT trong việc hướng dẫn và tổng hợp dự toán ngân sách KH&CN địa phương nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi điểm b khoản 3 về kinh phí dành cho việc thực hiện nhiệm vụ KH&CN được chuyển về đơn vị dự toán các cấp hoặc Quỹ phát triển KH&CN quốc gia (đối với nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia) để phù hợp với quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

***c) Quy định về Quỹ phát triển KH&CN của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại Điều 7 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP***

- Theo quy định tại khoản 19 Điều 4 của Luật NSNN “*19. Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách là quỹ do cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, nguồn thu, nhiệm vụ chi của quỹ để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật*” và tại khoản 11 Điều 8 của Luật NSNN “*1. Ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trường hợp được ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật thì phải phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và chỉ thực hiện khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; có khả năng tài chính độc lập; có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước*”, dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 7 nội dung: (i) Có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của NSNN; (ii) NSNN không hỗ trợ chi phí quản lý.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 7 để xác định Quỹ phát triển KH&CN của các bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Rà soát các quy định của pháp luật có liên quan, dự thảo Nghị định đề xuất bãi bỏ các quy định tại điểm d và điểm đ khoản 4 Điều 7 đối với các nội dung hoạt động ủy thác của Quỹ phát triển KH&CN của các bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, lý do: không có quy định pháp luật quy định chức năng hoạt động ủy thác của quỹ tài chính ngoài ngân sách (trừ Quỹ đầu tư phát triển địa phương).

***d) Quy định về Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp tại Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP***

- Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định tại khoản 1 Điều 9 về tỷ lệ trích lập Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp Nhà nước theo hướng: doanh nghiệp Nhà nước chủ động xác định tỷ lệ trích lập Quỹ tối thiểu nhưng không quá 10% thu nhập tính thuế thu nhập năm nhằm đảm bảo tính bình đẳng về quy định tỉ lệ trích lập Quỹ giữa các doanh nghiệp Nhà nước và các loại hình doanh nghiệp khác. Đồng thời, việc sửa đổi quy định này cũng làm giảm các ảnh hưởng đến đánh giá hiệp quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp Nhà nước theo Điều 28 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP.

- Dự thảo Nghị định bổ sung nội dung chi tại điểm c khoản 3 Điều 10: “*mua thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu cho đổi mới công nghệ, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp*” theo quy định tại điểm b mục 3 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng nhua cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.

- Dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại điểm I khoản 3 Điều 10 cho phép doanh nghiệp, trong đó bao gồm cả doanh nghiệp Nhà nước thực hiện đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ, đầu tư mạo hiểm, đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm thể chế hóa Nghị quyết số 52-NQ/TW năm 2019 của Bộ Chính trị tại khoản 2 Mục III “*Có cơ chế cho doanh nghiệp nhà nước thực hiện đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ, đầu tư mạo hiểm, đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.*”; đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặt hàng các sản phẩm mới,... như nhiệm vụ được giao tại tại điểm h khoản 1 phần A Mục III Nghị quyết số 58/NQ-CP “*h) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan nghiên cứu sửa đổi quy định về chuyển mục đích sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ: đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đặt hàng các sản phẩm đổi mới sáng tạo; đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2023.*”;và tại khoản 6 Chỉ thị số 12/CT-TTg “*6. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan:*

*Nghiên cứu sửa đổi quy định về chuyển mục đích sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để tạo điều kiện thực hiện đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặt hàng các sản phẩm mới, đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo,...; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2023*.”.

- Dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại điểm k khoản 3 Điều 10 về nội dung chi của Quỹ cho hoạt động chuyển đổi số doanh nghiệp nhằm thực hiện theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc duyệt “*Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” tại điểm d khoản 4 Mục 4 Giải pháp “*d) Rà soát, sửa đổi quy định, chính sách để khuyến khích các doanh nghiệp trích lập Quỹ khoa học công nghệ và sử dụng Quỹ này để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số doanh nghiệp. Nới lỏng và đơn giản hóa các quy định về trích lập và chi tiêu Quỹ khoa học công nghệ cho mục tiêu chuyển đổi số doanh nghiệp*”.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định tại điểm a khoản 5 Điều 11: Doanh nghiệp nhà nước chưa có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hết Quỹ phát triển KH&CN sẽ nộp về Quỹ Đổi mới công nghệ Quốc gia thay vì nộp về Quỹ phát triển KH&CN Quốc gia theo quy định hiện nay.

- Dự thảo Nghị định bổ sung quy định về việc đề xuất phương án xử lý số tiền tồn dư do doanh nghiệp đóng góp vào Quỹ phát triển KH&CN các cấp theo quy định tại khoản 6 Điều 11, nguyên nhân do: hiện tại Quỹ phát triển KH&CN Quốc gia đang quản lý khoản kinh phí do doanh nghiệp đóng góp về Quỹ theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 11 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP nhưng các doanh nghiệp đã đóng góp chưa có yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển KH&CN Quốc gia; dẫn đến nguồn tiền tồn dư này chưa được sử dụng, khai thác hiệu quả.

***đ) Quy định liên quan đến cơ chế quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN tại Điều 14, Điều 15 và Điều 16 của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP***

- Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định tại khoản 2 Điều 14 về việc cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN thông qua hệ thống quỹ phát triển KH&CN các cấp hoặc các đơn vị dự toán các cấp để phù hợp với các quy định pháp luật về NSNN.

- Dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 14 về cơ chế kiểm tra, giám sát đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia nhằm thực hiện theo kiến nghị của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường với Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội tại Công văn số 977/BC-UBKHCNMT15 ngày 26/10/2022 “*Tăng cường giám sát các chuyên đề về tình hình thực hiện chính sách pháp luật KHCN&ĐMST, trọng tâm là giám sát việc thực thi pháp luật có liên quan đến cơ chế đầu tư, tài chính, bố trí sử dụng NSNN, nguồn lực xã hội đầu tư cho KHCN&ĐMST, phát triển thị trường công nghệ, tăng cường ứng dụng và CGCN nhằm khẳng định KH&CN là động lực quan trọng phát triển đất nước*”.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi các quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 về tiêu chí đối với sản phẩm cuối cùng phù hợp với thực tiễn và chuẩn mực quốc tế về kết quả của hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 của Luật KH&CN “*b) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã xác định được rõ tiêu chí đối với sản phẩm cuối cùng trên cơ sở thẩm định thuyết minh và dự toán kinh phí thì được áp dụng khoán chi đến sản phẩm cuối cùng*”.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định tại điểm a khoản 3 Điều 15 về trách nhiệm của người trực tiếp phê duyệt nhiệm vụ KH&CN.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định tại khoản 4 Điều 15 nhằm đảm bảo việc tạm ứng, thanh quyết toán kinh phí nhiệm vụ KH&CN thực hiện theo quy định của pháp luật về NSNN, về kế toán.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16 về trách nhiệm của người trực tiếp phê duyệt nhiệm vụ KH&CN.

- Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định tại khoản 4 Điều 16 nhằm đảm bảo việc tạm ứng, thanh quyết toán kinh phí nhiệm vụ KH&CN thực hiện theo quy định của pháp luật về NSNN, về kế toán.

***e) Quy định về tổ chức thực hiện***

Dự thảo Nghị định quy định về hiệu lực thi hành và quy định trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với quy định hiện hành.

Các quy định của dự thảo đảm bảo sự đồng bộ với quy định của cac văn bản quy phạm pháp luật có liên quan./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Chính phủ;  - Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);  - VPCP: Vụ Pháp luật;  - Bộ Tư pháp;  - Lưu: VT, KHTC. | **BỘ TRƯỞNG**  **Huỳnh Thành Đạt** |